

CÔNG TY TNHH HUẤN LUYỆN AN TOÀN VÀ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Họ và tên:

Năm sinh:

Đơn vị công tác:

Anh (chị) hãy khoanh tròn một (01) câu trả lời đúng nhất.**Câu 1:** Thời hạn bảo hành công trình được quy định?

- a) Không ít hơn 24 tháng đối với mọi loại công trình xây dựng.
- b) Không ít hơn 24 tháng đối với mọi loại công trình cấp đặc biệt, cấp I và không ít hơn 12 tháng đối với các loại công trình còn lại.

Câu 2: Nội dung quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình của nhà thầu?

- a) Phương án 1:
 - + Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình xây dựng trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình trong việc quản lý chất lượng công trình xây dựng
 - + Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra vật liệu cấu kiện, vật tư, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình xây dựng theo tiêu chuẩn và yêu cầu cần thiết
 - + Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công
- b) Phương án 2:
 - + Lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định
 - + Kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trường
 - + Nghiệm thu nội bộ và lập bản vẽ hoàn công cho bộ phận công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng và công trình xây dựng hoàn thành
 - + Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư
 - + Chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu theo quy định tại điều 24, điều 25, điều 26 của nghị định 209 và lập phiếu yêu cầu của chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu.
- c) Cả hai phương án 1 và phương án 2

Câu 3: Căn cứ nghiệm thu công việc xây dựng

- a) Phương án 1:
 - + Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng
 - + Hồ sơ thiết kế bản vẽ

b) Phương án 2:

- + Các kết quả kiểm tra thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng
- + Nhật ký thi công, nhật kí giám sát của chủ đầu tư và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu
- + Biên bản nghiệm thu nội bộ công việc xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng

c) Phương án 3: Gồm cả hai phương án 1 và phương án 2

Câu 4: Nội dung nhiệm vụ khảo sát xây dựng

a) Phương án 1:

- + Mục đích khảo sát
- + Phạm vi khảo sát
- + Phương pháp khảo sát

b) Phương án 2:

- + Khối lượng các loại công tác khảo sát dự kiến
- + Tiêu chuẩn khảo sát được áp dụng
- + Thời gian thực hiện khảo sát

c) Phương án 3: Gồm cả hai phương án 1 và phương án 2

Câu 5: Theo quy luật xây dựng và nghị định 209, công trình xây dựng được phân loại như thế nào?

a) Phương án 1: Công trình xây dựng được chia làm 2 loại

- + Công trình dân dụng
- + Công trình công nghiệp

b) Phương án 2: Công trình xây dựng được chia làm 3 loại

- + Công trình dân dụng
- + Công trình công nghiệp
- + Công trình giao thông

c) Phương án 3: Công trình xây dựng được chia làm 5 loại

- + Công trình dân dụng
- + Công trình công nghiệp
- + Công trình giao thông
- + Công trình thủy lợi

+ Công trình hạ tầng kỹ thuật

Câu 6: Nội dung quản lý nhà nước gồm các phần sau?

a) Phương án 1:

- + Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển các hoạt động xây dựng
- + Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng
- + Ban hành các quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn xây dựng
- + Quản lý chất lượng, lưu trữ hồ sơ công trình
- + Cấp, thu hồi các loại giấy phép trong hoạt động xây dựng
- + Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong hoạt động xây dựng
- + Tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ
- + Đào tạo nguồn nhân lực
- + Hợp tác quốc tế

b) Phương án 2:

- + Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển các hoạt động xây dựng
- + Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng
- + Quản lý chất lượng, lưu trữ hồ sơ công trình
- + Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong hoạt động xây dựng
- + Tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ
- + Đào tạo nguồn nhân lực
- + Hợp tác quốc tế

c) Phương án 3:

- + Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển các hoạt động xây dựng
- + Ban hành các quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn xây dựng
- + Cấp, thu hồi các loại giấy phép trong hoạt động xây dựng
- + Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong hoạt động xây dựng
- + Tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ
- + Đào tạo nguồn nhân lực

+ Hợp tác quốc tế

Câu 7: Nội dung phần thuyết minh dự án đầu tư xây dựng công trình xây dựng gồm?

a) Phương án 1:

+ Mục tiêu

+ Địa điểm

+ Quy mô, công suất

+ Công nghệ

+ Các giải pháp kinh tế - kỹ thuật

+ Nguồn vốn

+ Tổng mức đầu tư

+ Chủ đầu tư

+ Hình thức quản lý

+ Hình thức đầu tư

+ Thời hạn thực hiện

+ Hiệu quả kinh tế - xã hội

+ Phòng chống cháy nổ

+ Đánh giá tác động của môi trường

b) Phương án 2:

+ Mục tiêu

+ Địa điểm

+ Quy mô, công suất

+ Công nghệ

+ Các giải pháp kinh tế - kỹ thuật

+ Nguồn vốn

+ Tổng mức đầu tư

+ Hình thức quản lý

+ Hình thức đầu tư

+ Thời hạn thực hiện

- + Hiệu quả kinh tế - xã hội
- + Đánh giá tác động của môi trường

c) Phương án 3:

- + Mục tiêu
- + Địa điểm
- + Quy mô, công suất
- + Công nghệ
- + Các giải pháp kinh tế - kỹ thuật
- + Tổng mức đầu tư
- + Chủ đầu tư
- + Hình thức quản lý
- + Phòng chống cháy nổ
- + Thời hạn thực hiện
- + Hiệu quả kinh tế - xã hội
- + Đánh giá tác động của môi trường

Câu 8: Các bản vẽ thiết kế cơ bản bao gồm những loại bản vẽ gì?

- a) Phương án 1:
 - + Bản vẽ công nghệ
 - + Bản vẽ xây dựng
 - + Bản vẽ sơ đồ hệ thống phòng chống cháy nổ
- b) Phương án 2:
 - + Bản vẽ công nghệ
 - + Bản vẽ xây dựng
- c) Phương án 3:
 - + Bản vẽ xây dựng
 - + Bản vẽ sơ đồ hệ thống phòng chống cháy nổ

Câu 9: Nguyên tắc về giám sát thi công xây dựng công trình?

- a) Phương án 1: Mọi công trình xây dựng trong quá trình thi công phải được thực hiện dưới chế độ giám sát + Việc giám sát thi công xây dựng công trình phải được thực hiện theo dõi, kiểm tra về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong thi công xây dựng công trình.
- b) Phương án 2:
 - + Chủ đầu tư xây dựng công trình phải thuê tư vấn giám sát hoặc tự thực hiện khi có đủ điều kiện năng lực hoạt động giám sát thi công xây dựng
 - + Người thực hiện việc giám sát thi công xây dựng phải có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng phù hợp với công việc, loại, cấp công trình
 - + Khuyến khích việc thực hiện chế độ giám sát đối với nhà ở riêng lẻ
- c) Phương án 3: Gồm cả hai phương án 1 và phương án 2

Câu 10: Yêu cầu của việc giám sát thi công xây dựng công trình?

- a) Phương án 1:
 - + Thực hiện ngay từ khi khởi công xây dựng công trình
 - + Thường xuyên, liên tục trong quá trình thi công xây dựng
- b) Phương án 2:
 - + Căn cứ vào thiết kế được duyệt quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng
 - + Trung thực, khách quan, không vụ lợi
- c) Phương án 3: Gồm cả hai phương án 1 và phương án 2

Câu 11: Nếu cần đầy đủ, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình gồm các loại cán bộ sau?

- a) Phương án 1:
 - + Kỹ sư phụ trách bộ phận thi công tại công trường
 - + Các kỹ sư, nhân viên giám sát khác
- b) Phương án 2:
 - + Kỹ sư phụ trách bộ phận thi công tại công trường
 - + Kỹ sư giám sát chuyên ngành
 - + Các kỹ sư nhân viên giám sát khác

Câu 12: Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng với hồ sơ dự thầu và đồng xây dựng bao gồm các nội dung sau?

- a) Phương án 1:

+ Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường

+ Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình. Kiểm tra các nội dung tự ghi chép mà nhà thầu thi công lập ra theo hệ thống đảm bảo chất lượng

b) Phương án 2:

+ Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công xây dựng công trình

+ Kiểm tra phòng thí nghiệm và các cơ sở sản xuất vật liệu cấu kiện, sản phẩm xây dựng phục vụ thi công xây dựng công trình của nhà thầu thi công xây dựng

c) Phương án 3: Gồm cả hai phương án 1 và phương án 2

Câu 13: Giám sát khối lượng thi công xây dựng công trình gồm các nội dung sau?

a) Phương án 1:

+ Giám sát thi công xây dựng công trình theo khối lượng của thiết kế được duyệt

+ Tính toán và xác nhận khối lượng thi công xây dựng mà nhà thầu thi công xây dựng đã hoàn thành theo thời gian hoặc giai đoạn thi công và đối chiếu với khối lượng thiết kế đã được phê duyệt để làm cơ sở nghiệm thu, thanh toán theo hợp đồng

b) Phương án 2:

+ Xem xét, xử lý khối lượng phát sinh ngoài thiết kế, dự toán công trình được phê duyệt để chủ đầu tư báo cáo người quyết định đầu tư xem xét, quyết định

+ Khối lượng phát sinh được chủ đầu tư, người quyết định đầu tư chấp thuận, phê duyệt là cơ sở để thanh toán, quyết toán công trình

+ Chịu trách nhiệm khi khai khống, khai tăng khối lượng hoặc thông đồng giữa các bên tham gia dẫn đến làm sai khối lượng thanh toán và nhằm mục đích vụ lợi

c) Phương án 3: Gồm cả hai phương án 1 và phương án 2

Câu 14: Việc kiểm tra chất lượng vật liệu cấu kiện hay sản phẩm trước khi đưa vào sử dụng trong thi công xây lắp là thực hiện theo nội dung cơ bản nào theo quy định của nghị định số 209/2004/NĐ - CP?

a) Phương án 1: Nhà thầu phải tự kiểm tra và đảm bảo chất lượng vật liệu, cấu kết hay sản phẩm xây dựng trước khi đưa chúng vào sử dụng trong thi công xây lắp

b) Phương án 2: Mọi vật liệu, cấu kiện hay sản phẩm đưa vào sử dụng trong thi công xây lắp phải trải qua thí nghiệm kiểm tra chất lượng. Chúng phải đảm bảo yêu cầu của thiết kế và quy định của tiêu chuẩn xây dựng hiện hành

c) Phương án 3: Trong quá trình thi công xây lắp, nếu phát hiện ra nghi ngờ về chất lượng phải thực hiện thí nghiệm kiểm tra chất lượng của chúng.

Câu 15: Bằng cách nào nhà thầu chứng minh rằng vật liệu sử dụng trong thi công xây lắp là đảm bảo chất lượng theo quy định của thiết kế?

- Nhà thầu phải yêu cầu bên cung ứng vật liệu cung cấp các chứng chỉ chất lượng kèm theo mỗi loại vật liệu nhập về công trình trước khi sử dụng chúng vào thi công xây lắp
- Trước khi sử dụng vật liệu vào thi công xây lắp, nhà thầu phải tiến hành kiểm tra xác định rõ nhãn mác đầy đủ và xuất xứ của chúng
- Lấy mẫu vật liệu sử dụng trong thi công, tiến hành kiểm tra tại phòng thí nghiệm chuyên ngành LAX – XD ... để nhận kết quả thí nghiệm xác định chất lượng của chúng xem có đảm bảo yêu cầu quy định của thiết kế hay không?

Câu 16: Việc kiểm tra chất lượng của vật liệu được thực hiện bằng phương pháp nào? Căn cứ vào đâu để đánh giá chất lượng của chúng?

- Việc kiểm tra chất lượng của vật liệu được thực hiện bằng phương pháp thí nghiệm phá hoại và không phá hoại, việc đánh giá chất lượng của chúng phải căn cứ vào quy chế thiết kế
- Việc kiểm tra chất lượng của vật liệu được thực hiện bằng phương pháp thí nghiệm phá hoại mẫu thử, việc đánh giá chất lượng của chúng phải căn cứ vào quy định của thiết kế và TCXD hiện hành đối với mỗi loại vật liệu kiểm tra
- Việc kiểm tra chất lượng của vật liệu được thực hiện bằng phương pháp thí nghiệm không phá hoại mẫu thử, việc đánh giá chất lượng của chúng phải căn cứ vào quy định của thiết kế và TCXD hiện hành đối với mỗi loại vật liệu kiểm tra

Câu 17: Những phương pháp nào được áp dụng để kiểm tra chất lượng cấu kiện hay sản phẩm chế tạo sẵn trước khi đưa chúng vào thi công xây lắp?

- Trước khi đưa cấu kiện hay sản phẩm chế tạo sẵn vào thi công xây lắp ta phải kiểm tra chất lượng của chúng bằng phương pháp chất tải cấu kiện và phương pháp TN không phá hoại
- Trước khi đưa cấu kiện hay sản phẩm chế tạo sẵn vào thi công xây lắp, tùy thuộc vào yêu cầu TN có thể áp dụng 1 trong 2 phương pháp TN: Phương pháp chất tải cấu kiện hoặc phương pháp TN không phá hoại
- Trước khi đưa cấu kiện hay sản phẩm chế tạo sẵn vào thi công xây lắp ta phải kiểm tra chất lượng của chúng bằng phương pháp TN không phá hoại.

Câu 18: Phương pháp TN không phá hoại nào thường gặp khi kiểm tra chất lượng cấu kiện hay sản phẩm?

- Khi kiểm tra chất lượng cấu kiện hay sản phẩm ta thường áp dụng các phương pháp TN không phá hoại là: phương pháp quan sát bằng mắt thường, phương pháp điện từ, phương pháp bật nẩy
- Khi kiểm tra chất lượng cấu kiện hay sản phẩm ta thường áp dụng các phương pháp TN không phá hoại là: phương pháp bật nẩy, phương pháp siêu âm kết hợp phương pháp quan sát bằng mắt thường
- Khi kiểm tra chất lượng cấu kiện hay sản phẩm ta thường áp dụng các phương pháp TN không phá hoại là: phương pháp điện từ, phương pháp bật nẩy và phương pháp siêu âm.

Câu 19: Khi thu thập thông tin về công trình, thường tiến hành các bước khảo sát cơ bản nào?

- a) Thu thập thông tin về công trình nói chung, ta thường thực hiện những bước khảo sát cơ bản là: khảo sát chất lượng bên ngoài và bên trong công trình
- b) Thu thập thông tin về công trình nói chung, ta thường thực hiện những bước khảo sát cơ bản là: khảo sát hồ sơ, khảo sát tổng thể mặt ngoài công trình, khảo sát chất lượng bên trong công trình, TN thử tải kết cấu.
- c) Thu thập thông tin về công trình nói chung, ta thường thực hiện những bước khảo sát cơ bản là: khảo sát hồ sơ, khảo sát chất lượng bên trong, TN thử tải công trình

Câu 20: Căn cứ vào đâu người KS thực hiện giám sát đối với công tác kiểm định công trình?

- a) Người KS thực thực hiện giám sát đối với công tác kiểm định công trình căn cứ vào nội dung bản đề cương kiểm định đã được thống nhất giữa 2 bên A-B
- b) Người KS thực thực hiện giám sát đối với công tác kiểm định công trình căn cứ vào nội dung và khối lượng kiểm định đã được thống nhất giữa 2 bên A-B
- c) Người KS thực thực hiện giám sát đối với công tác kiểm định công trình căn cứ vào nội dung khảo sát đã được thống nhất giữa 2 bên A-B

Câu 21: Công tác khảo sát XD công trình bao gồm những nội dung nào sau đây?

- a) Khảo sát điều kiện khí tượng, thủy văn, địa hình, địa chất công trình
- b) Khảo sát điều kiện khí tượng, thủy văn, địa hình, địa chất công trình, giải phóng mặt bằng xây dựng, điều tra kỹ thuật và đo đạc nhà, công trình xây dựng kiên cố

Câu 22: Những văn bản nào sau đây cần phải tiến hành công tác khảo sát xây dựng ngoài hiện trường?

- a) Giấy phép cấp đất xây dựng, giấy phép khảo sát
- b) Yêu cầu kỹ thuật, phương án kỹ thuật
- c) Dự toán chi phí khảo sát, hợp đồng khảo sát
- d) Tất cả các văn bản trên

Câu 23: Chủ đầu tư có phải xét duyệt yêu cầu KTKSXD hay không?

- a) Có
- b) Không

Câu 24: Giai đoạn nào của xây dựng công trình cần đến công tác trắc địa?

- a) Khảo sát
- b) Thi công
- c) Khai thác, sử dụng công trình
- d) Tất cả các giai đoạn trên

Câu 25: Chất lượng của một tờ bản đồ trắc địa địa hình được thực hiện ở các mặt

- a) Trung thực: biểu diễn đầy đủ các địa vật và dáng đất theo yêu cầu của tỉ lệ
- b) Chính xác: Tọa độ và độ cao các điểm xác định trên bản đồ và đo trực tiếp trên mặt đất lệch nhau trong giới hạn cho phép tùy thuộc theo tỉ lệ
- c) Cả hai yếu tố trên

Câu 26: Nhiệm vụ sau công tác?

- a) Đảm bảo xây dựng công trình và các bộ phận của nó theo đúng vị trí, hình dáng, kích thước đã thiết kế
- b) Bố trí công trình theo đúng tọa độ thiết kế
- c) Xây dựng công trình theo đúng cao độ thiết kế

Câu 27: Đo vẽ hoàn công nhằm mục đích ?

- a) Xác định vị trí, kích thước, hình dáng của công trình sau khi xây dựng xong để kiểm tra công trắc địa trong quá trình thi công
- b) Để kiểm tra công tác xây dựng
- c) Để kiểm tra các công tác bố trí công trình trong quá trình xây lắp

Câu 28: Công tác quản lý và kiểm tra chất lượng cọc khoan nhồi được thực hiện?

- a) Kiểm tra ở 2 giai đoạn: trước khi thành hình cọc và sau khi thi công xong cọc
- b) Chỉ cần thực hiện khi thi công cọc

Câu 29: Đánh giá chất lượng thi công thân cọc khoan nhồi theo đặc trưng sóng siêu âm (PP siêu âm)

- a) Cho ta biết ngay cường độ bê tông của thân cọc
 - b) Cho ta đánh giá chất lượng bê tông thân cọc khoan nhồi tốt, xấu, phân tầng, nứt, rỗng, theo cách đặc trưng sóng siêu âm
- (Khi kiểm tra bằng phương pháp sóng siêu âm căn cứ đặc trưng: thời gian truyền sóng đều hay tăng đột biến, để xác định chất lượng bê tông thân cọc khoan nhồi là tốt hay phân tầng hoặc nứt gãy)

Câu 30: Phương châm số 1 của tư vấn giám sát là gì?

- a) Phương châm bắt lỗi bên thi công (bên B)
- b) Giúp bên B chỉ đạo thi công
- c) Vừa lòng người sử dụng công trình

Câu 31: Công trình xây dựng thế nào là chất lượng?

- a) Càng tốt càng chất lượng
- b) Đạt các yêu cầu ghi trong hồ sơ thiết kế

c) Vừa lòng người sử dụng công trình

Câu 32: Khi nào trách nhiệm của người TVGS một công trình hoàn thành?

- a) Công trình xây dựng xong
- b) Ký biên bản giao công trình
- c) Hoàn tất hồ sơ lưu trữ của công trình

Câu 33: Trong các trường hợp sau, hiệu quả đầm đất tốt nhất thường là trường hợp nào?

- a) Đất khô ($W < 5\%$)
- b) Đất ướt ($W > 30\%$)
- c) Đất ẩm ($W = 10-20\%$)

Câu 34: Khi nào đầm đất đạt hiệu quả nhất?

- a) Ứng suất đầm $P_d = 0,8-0,9 R_{đất}$
 - b) Ứng suất đầm $P_d = R_{đất}$
 - c) Ứng suất đầm $P_d = 1,1 R_{đất}$
- ($R_{đất}$ = ứng suất giới hạn của đất đầm)

Câu 35: Căn cứ vào đâu để định vị công trình?

- a) Bản vẽ và mốc chuẩn, mốc quy ước (có văn bản kèm theo)
- b) Bản vẽ và địa hình, địa vật bên cạnh
- c) Bản vẽ và thực trạng mặt bằng

Câu 36: Làm thế nào để biết được lực ép lên một đầu cọc trong thời gian ép cọc

- a) Đếm đối trọng (biết trọng lượng của các khối đối tượng)
- b) Nhìn đồng hồ áp lực
- c) Theo kinh nghiệm thi công và nhìn cọc xuống

Câu 37: Cọc đạt yêu cầu khi nào?

- a) Cọc không xuống nữa
- b) Đóng hết chiều dài thiết kế
- c) Cọc đạt độ chối thiết kế khi đạt chiều sâu xấp xỉ chiều dài thiết kế

Câu 38: Trong thi công cọc nhồi, khi nào thả lồng cốt thép là đảm bảo nhất?

- a) Khoan đạt chiều sâu thiết kế
- b) Vét xong bùn lắng đáy hố khoan

- c) Kiểm tra không thấy có bùn cũng như khả năng lắng bùn, dung dịch khoan đã được thay thế bằng dung dịch sạch

